

**KẾ HOẠCH**  
**Chuyển đổi số xã Nghĩa Phú năm 2023**

Thực hiện Kế hoạch số 145/KH-UBND ngày 01/03/2023 của UBND thành phố Quảng Ngãi về Chuyển đổi số thành phố Quảng Ngãi năm 2023; UBND xã xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số xã Nghĩa Phú năm 2023 với những nội dung sau:

**I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH**

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022 – 2025;
- Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 07/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về ban hành Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI) tỉnh Quảng Ngãi.
- Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về Triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh Quảng Ngãi;
- Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 09/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về Phát triển Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 17/10/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;
- Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2023
- Quyết định số 11072/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND thành phố ban hành Đề án đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong lãnh đạo, quản lý điều hành của thành phố Quảng Ngãi, giai đoạn 2021 – 2025;
- Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 30/6/2022 của UBND thành phố về triển khai thực hiện quả Đề án đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong lãnh đạo, quản lý điều hành của thành phố Quảng Ngãi, giai đoạn 2021 – 2025;

- Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 07/11/2022 của UBND thành phố về phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số và kinh tế số, xã hội số năm 2023;

- Công văn số 918-CV/TU ngày 07/02/2023 của Thành ủy Quảng Ngãi về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số;

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Hoàn thành các chỉ tiêu về phát triển Chính quyền điện tử**

- *Về dịch vụ công trực tuyến (DVCTT):* 35% Dịch vụ công trực tuyến được cung cấp có phát sinh hồ sơ.

- *Về phát triển hạ tầng, nền tảng:*

+ Có trên 70% người dùng điện thoại thông minh trên tổng số người sử dụng điện thoại di động; Phủ sóng mạng di động 4G và mạng Internet cáp quang đến 100% địa bàn dân cư toàn xã; tỷ lệ hộ gia đình kết nối Internet băng rộng đạt trên 70%.

+ 100% cán bộ, công chức xã được trang bị và sử dụng thành thạo máy tính; Đảng ủy, UBND xã kết nối mạng số liệu chuyên dùng của tỉnh Quảng Ngãi (WAN).

+ Tiếp tục duy trì triển khai hạ tầng kỹ thuật phục vụ Hội nghị trực tuyến đồng bộ 03 cấp từ xã đến tỉnh và kết nối với Hệ thống Hội nghị trực tuyến quốc gia.

- *Về phát triển dữ liệu:* kết nối khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư, dữ liệu về hồ sơ sức khỏe điện tử; thực hiện chỉnh lý, số hóa hồ sơ lưu trữ, kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ và Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- *Về phát triển các ứng dụng, dịch vụ cơ bản:* Văn bản được tạo lập và xử lý trên môi trường mạng, đạt tỷ lệ 70%; văn bản phát hành được ký số, đạt tỷ lệ trên 90%. Cổng DVCTT và hệ thống Một cửa điện tử có kết nối để chia sẻ dữ liệu với tất cả các phân hệ nghiệp vụ của các sở, ban, ngành, UBND các cấp. Trang thông tin điện tử UBND xã được triển khai, cung cấp thông tin.

### **2. Hoàn thành các chỉ tiêu cơ bản về chính quyền số**

- *Về cung cấp dịch vụ số:* Tăng tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến; trên 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng với dịch vụ của cơ quan nhà nước.

- *Về phát triển hạ tầng, nền tảng:* Tăng tỷ trọng người dùng Internet, người dùng điện thoại thông minh; hộ gia đình có thuê bao cáp quang băng rộng cố định; Sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn.

- *Về phát triển dữ liệu:* Tham gia cung cấp dữ liệu mở trên Cổng dữ liệu mở tỉnh. Thiết lập hệ thống bản đồ số, hệ thống dữ liệu số trong lĩnh vực nông nghiệp.
- *Về phát triển các ứng dụng, dịch vụ cơ bản:* Triển khai công cụ báo cáo tự động theo yêu cầu trên hệ thống thông tin báo cáo tỉnh.

### **3. Phát triển Kinh tế số, xã hội số**

- 100% doanh nghiệp nộp thuế điện tử;
- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử đạt 100%.
- Hình thành nền tảng định danh và xác thực công dân số; 100% hộ gia đình có địa chỉ số; 50% người dân biết, tham gia sử dụng dữ liệu do cơ quan nhà nước cung cấp trên môi trường số.

## **III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

### **1. Công tác chỉ đạo, ban hành văn bản**

Ban hành văn bản về Chuyển đổi số phù hợp dựa trên tình hình thực tế của địa phương theo văn bản chỉ đạo của UBND thành phố; ban hành các văn bản triển khai xây dựng chính quyền số; Thành lập và kiện toàn Tổ công nghệ thông tin nhằm thực hiện công tác chuyển đổi số của xã.

### **2. Phát triển hạ tầng số**

- Bổ sung, thay thế trang thiết bị Công nghệ thông tin, thiết bị chuyên dùng đáp ứng hoạt động chuyển đổi số tại UBND xã.
- Duy trì có hiệu quả Hệ thống hội nghị trực tuyến và đầu tư mua sắm trang thiết bị đảm bảo kết nối thông suốt từ xã đến thành phố, tỉnh nhằm đáp ứng nhu cầu họp trực tuyến giữa các cơ quan Nhà nước.

### **3. Phát triển chính quyền số**

#### **3.1. Ứng dụng các Hệ thống phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành**

- Duy trì triển khai hệ thống Quản lý văn bản và điều hành để theo dõi, giám sát, chỉ đạo, tổng hợp, đôn đốc các nhiệm vụ trong Cơ quan, thống nhất từ cấp thành phố đến xã và các bộ phận, công chức chuyên môn. Cho phép tổng hợp nhanh, đánh giá chi tiết kết quả thực hiện nhiệm vụ của cán bộ công chức tại UBND xã. Năm 2023, đảm bảo trên 95% văn bản tích hợp chữ ký số của cơ quan được gửi nhận trên hệ thống.

- Rà soát, cấp bổ sung tài khoản Thư điện tử công vụ cho các cán bộ, công chức, của xã. Tiếp tục duy trì thực hiện việc gửi nhận văn bản điện tử qua hệ thống Thư điện tử công vụ của tỉnh Quảng Ngãi ([@quangngai.gov.vn](mailto:@quangngai.gov.vn)) để lưu trữ văn bản đi, đến tại cơ quan.

- Duy trì hoạt động có hiệu quả hệ thống Họp trực tuyến đã được lắp đặt tại Ủy ban nhân dân xã đảm bảo liên thông các cuộc họp trực tuyến từ Trung ương đến xã.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng hệ thống Chữ ký số và chứng thực điện tử tại cơ quan đáp ứng nhu cầu gửi, nhận văn bản điện tử, đảm bảo giá trị pháp lý trong giao dịch điện tử, đảm bảo bí mật Nhà nước.

- Tiếp tục ứng dụng và sử dụng hiệu quả các phần mềm chuyên ngành phục vụ công tác quản lý nội bộ như phần mềm kế toán, phần mềm quản lý nhân sự....

- Khai thác sử dụng các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung, như các cơ sở dữ liệu quan trọng về dân cư, đất đai, tài nguyên, môi trường, kinh tế, xã hội,... đảm bảo kết nối đồng bộ với các cơ sở dữ liệu và đáp ứng lộ trình triển khai Chính phủ điện tử.

### **3.2. Ứng dụng phục vụ người dân và tổ chức**

- Nâng cao tỷ lệ hồ sơ, thủ tục hành chính tiếp nhận, xử lý, giải quyết trực tuyến phục vụ người dân và tổ chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã; đảm bảo các hồ sơ, thủ tục hành chính sẽ được giải quyết nhanh chóng, thuận tiện, hạn chế khâu trung gian, rút ngắn thời gian giải quyết so với quy định, góp phần xây dựng nền hành chính phục vụ ngày càng chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả. Năm 2023, 100% hồ sơ tiếp nhận tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã được quản lý trên hệ thống Dịch vụ công tỉnh Quảng Ngãi; 35% Dịch vụ công trực tuyến được cung cấp có phát sinh hồ sơ. Đẩy mạnh thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt và thu phí, lệ phí qua hoá đơn điện tử tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết. Hướng dẫn công dân và tổ chức thực hiện các nghĩa vụ tài chính trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của Trang Thông tin điện tử xã; đảm bảo Cổng Thông tin điện tử luôn được cập nhật, cung cấp thông tin kịp thời, chính xác phục vụ công tác quản lý và điều hành của chính quyền địa phương; phục vụ người dân và tổ chức.

### **3.3. Đào tạo nguồn nhân lực**

- Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ về công tác chuyển đổi số, các kiến thức chuyên sâu về quản trị mạng, quản trị hệ thống, công tác đảm bảo an toàn thông tin theo Kế hoạch của UBND thành phố.

- Cung cấp thông tin, hỗ trợ người dân, tổ chức tiếp cận, sử dụng các ứng dụng số trong giao tiếp với các cơ quan hành chính Nhà nước; nâng cao nhận thức cho người dân, tổ chức về lợi ích, hiệu quả đem lại của Chính quyền số.

- Thường xuyên khai thác Cẩm nang Chuyển đổi số tại [dx.mic.gov.vn](http://dx.mic.gov.vn); liên tục chia sẻ bài học, kinh nghiệm Chuyển đổi số tại [t63.mic.gov.vn](http://t63.mic.gov.vn); tham khảo các bài toán Chuyển đổi số tại [c63.mic.gov.vn](http://c63.mic.gov.vn)

### **3.4. Công tác đảm bảo an toàn thông tin**

- Nâng cao nhận thức, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin cho cán bộ công chức để phòng, tránh lộ, lọt thông tin trong quá trình khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung và dùng riêng tại cơ quan.

- Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng, tuân thủ theo quy trình Khung phát triển phần mềm an toàn;

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan chuyên trách về Công nghệ thông tin của tỉnh, thành phố Quảng Ngãi thực hiện giám sát, thu thập thông tin, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn thông tin và thực hiện khắc phục kịp thời theo hướng dẫn khi có sự cố xảy ra.

- Ưu tiên đầu tư trang thiết bị an toàn thông tin cho các hệ thống phần mềm ứng dụng dùng chung, cơ sở dữ liệu quan trọng: Thường xuyên sao lưu dữ liệu, phần mềm diệt virus, thiết lập mật khẩu cho máy tính và tài khoản hòm thư, sử dụng phần mềm có bản quyền.

#### **4. Phát triển kinh tế số, xã hội số**

- Triển khai tuyên truyền, phổ biến rộng rãi thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử của UBND xã về công tác triển khai chuyển đổi số. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người dân để ứng dụng vào hoạt động sản xuất, giao dịch trực tuyến.

- Phát triển các DVCTT dựa trên nhu cầu người dân và người dân chỉ cung cấp thông tin một lần; đồng thời, đề xuất cắt giảm một số dịch vụ không cần thiết.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng chữ ký số trong cơ quan nhà nước.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Nguồn kinh phí chi cho công tác chuyển đổi số năm 2023 của xã từ ngân sách tỉnh, thành phố, xã và các nguồn vốn lồng ghép từ các dự án có liên quan, nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai thực hiện các nội dung và hoạt động của Chuyển đổi số trên địa bàn xã.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Công chức Văn hóa – Xã hội**

- Tăng cường công tác tham mưu về hoạt động của Tổ Chuyển đổi số xã.

- Chủ trì phối hợp với các bộ phận, công chức tổ chức, triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của kế hoạch đảm bảo mục tiêu đề ra.

- Chủ trì, phối hợp với Công chức Tài chính - Kế toán trong công tác tham mưu việc thực hiện, sử dụng kinh phí nhằm đảm bảo tính hợp lý, đồng bộ trong việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Kế hoạch, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về triển khai Kế hoạch cho UBND thành phố và Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố theo đúng quy định.

##### **2. Công chức Văn phòng – Thống kê**

- Chủ trì, phối hợp với công chức Văn hóa – Xã hội hướng dẫn các cán bộ, công chức sử dụng phần mềm Dịch vụ công trực tuyến; vận hành, khai thác có hiệu quả Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa hiện đại.

- Phối hợp với Văn hóa – Xã hội theo dõi trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành việc gửi nhận văn bản tích hợp chữ ký số của UBND xã.

- Thực hiện cải cách TTHC; cải cách chế độ báo cáo trong các cơ quan hành chính nhà nước phù hợp môi trường số được hình thành theo hướng dẫn của Văn phòng Thành phố; tổ chức kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này.

- Tham mưu công tác sắp xếp, bố trí công chức làm CNTT nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Tham mưu cử cán bộ, công chức tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng dụng CNTT của cán bộ, công chức phù hợp với nhu cầu triển khai nhiệm kế hoạch.

### **3. Công chức Tài chính – Kế toán xã**

- Tham mưu cho UBND xã bố trí nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch này theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; tổ chức, hướng dẫn quản lý tài sản hình thành sau đầu tư phù hợp với quy định hiện hành.

- Chủ động xây dựng dự toán kinh phí cho kế hoạch chuyển đổi số hàng năm trong nhiệm vụ chi ngân sách của địa phương theo quy định của luật ngân sách nhà nước và huy động nguồn lực để triển khai thực hiện nhiệm vụ đạt hiệu quả. Tham mưu cho UBND xã hàng năm phân bổ kinh phí chi cho hoạt động của Tổ chuyển đổi số để triển khai thực hiện nhiệm vụ; chủ trì kiểm tra việc chi, thanh quyết toán ngân sách chi cho phát triển, ứng dụng CNTT và chuyển đổi số theo đúng quy định.

### **4. Các bộ phận, công chức chuyên môn của xã**

Tổ chức triển khai thực hiện chuyển đổi số theo chức năng, nhiệm vụ được giao của ngành mình, triển khai thực hiện tốt các nội dung kế hoạch này; thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn theo hướng dẫn của cơ quan chủ trì đối với các nội dung, nhiệm vụ, chỉ tiêu có liên quan; đề xuất việc xây dựng và ứng dụng các phần mềm chuyên ngành của ngành, bộ phận mình.

- Thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo yêu cầu của các bộ phận chủ trì.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023, yêu cầu cán bộ, công chức liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có phát sinh vướng mắc hoặc cần phải điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn của địa phương liên quan kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND xã (*thông qua công chức Văn hóa – Xã hội*) để xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng VH-TT thành phố (báo cáo);
- TT Đảng ủy; HĐND xã (báo cáo);
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH xã;
- Các công chức thuộc TUBND xã;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Võ Thị Lệ Thu**

## DANH MỤC

### Nội dung, nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2023 của thành phố Quảng Ngãi

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /3/2023

của Ủy ban nhân dân thành phố Quảng Ngãi)

TT	Tên nhiệm vụ Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
1	Thuê đơn vị tư vấn để xây dựng, triển khai chính quyền số tại thành phố và UBND phường Nguyễn Nghiêm	Văn phòng thành phố, UBND phường Nguyễn Nghiêm	Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố	
2	Xây dựng trung tâm giám sát điều hành tập trung và hệ thống phần mềm nền tảng (IOC Platform)	Văn phòng thành phố; Phòng Văn hóa và Thông tin	Các cơ quan có liên quan	
3	Triển khai phòng họp không giấy tờ (E-Cabinet)	Văn phòng thành phố	Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố và các cơ quan có liên quan	
4	Trang bị phòng họp trực tuyến	Văn phòng thành phố	Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố và các cơ quan có liên quan, UBND các xã, phường	
5	Mua sắm, đầu tư trang thiết bị tại Bộ phận một cửa UBND các xã, phường theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018	Văn phòng thành phố; UBND các xã, phường	Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố	

<b>TT</b>	<b>Tên nhiệm vụ Nội dung thực hiện</b>	<b>Cơ quan chủ trì</b>	<b>Cơ quan phối hợp</b>	<b>Ghi chú</b>
6	Xây dựng và ứng dụng các phần mềm phục vụ chuyên ngành	Các cơ quan, đơn vị thành phố; UBND các xã, phường		
7	Chỉnh lý tài liệu, hồ sơ; kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính	Các cơ quan, đơn vị thành phố và UBND các xã, phường	Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố	
8	Triển khai thực hiện việc gắn địa chỉ số trên địa bàn thành phố	UBND các xã, phường	Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố	
9	Triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng	Các cơ quan, đơn vị thành phố và UBND các xã, phường		
10	Tổ chức Lớp bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng số cho cán bộ công chức xã, phường	Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố	UBND các xã, phường	
11	Lớp bồi dưỡng, tập huấn phổ biến kiến thức, kỹ năng số cho người dân tại UBND 6 xã, phường	Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố	UBND các xã, phường	
12	Tập huấn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin; hướng dẫn thực hành cập nhật, chỉnh sửa thông tin và thủ tục hành chính trên môi trường mạng cho cán bộ cấp xã	Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố	UBND các xã, phường	
13	Cập nhật, thiết kế bổ sung hình ảnh, chỉnh sửa thông tin, thủ tục hành chính cho 17 trang thông tin điện tử xã, phường.	Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố	UBND các xã, phường	